

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai giao bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-VKSTC ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi NSNN năm 2023 áp dụng thống nhất trong ngành Kiểm sát nhân dân;

Căn cứ Quyết định của Viện kiểm sát nhân dân tối cao số 137/QĐ-VKSTC ngày 21/11/2023 về việc giao bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-VKSTC ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ủy quyền phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán NSNN năm 2023 cho các đơn vị trong ngành Kiểm sát nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu giao bổ sung dự toán chi NSNN năm 2023 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng VKSND tỉnh Tây Ninh, Viện trưởng VKSND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- VKSND tối cao (để b/cáo);
- Đ/c VT-VKS tỉnh (để b/cáo);
- VKSND các huyện, thị xã, thành phố (để t/hiện);
- Lưu: VP, KT.

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Phan Văn Ne

VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND TỈNH TÂY NINH

CÔNG KHAI PHÂN BỐ DỰ TOÁN NSNN NĂM 2023

(Kèm theo QĐ số 817/QĐ-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Viện trưởng VKSND tỉnh Tây Ninh)

ĐVT: Đồng

S T T	Đơn vị	Quản lý hành chính (340-341, Nguồn 14)			Đào tạo bồi dưỡng CB (070-085)	Tổng cộng
		Tổng	Kinh phí thực hiện tự chủ	Kinh phí không thực hiện tự chủ	Kinh phí không thực hiện tự chủ	
1	2	3=4+5	4	5	6	7=3+6
01	VKSND huyện Bến Cầu	154.480.000	154.480.000			154.480.000
02	VKSND huyện Châu Thành	192.270.000	192.270.000			192.270.000
03	VKSND huyện D.M.Châu	175.900.000	175.900.000			175.900.000
04	VKSND huyện Gò Dầu	199.400.000	199.400.000			199.400.000
05	VKSND thị xã Hòa Thành	181.800.000	181.800.000			181.800.000
06	VKSND huyện Tân Biên	203.500.000	203.500.000			203.500.000
07	VKSND huyện Tân Châu	204.100.000	204.100.000			204.100.000
08	VKSND thị xã Trảng Bàng	185.400.000	185.400.000			185.400.000
09	VKSND thành phố Tây Ninh	220.800.000	220.800.000			220.800.000
10	Văn phòng VKSND Tỉnh	1.103.300.000	1.103.300.000			1.103.300.000
Tổng cộng:		2.820.950.000	2.820.950.000	0	0	2.820.950.000

Tây Ninh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

KT. VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Phan Văn Ne

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

TỔNG HỢP CÔNG KHAI PHÂN BỐ DỰ TOÁN NSNN NĂM 2023

(Kèm theo QĐ số 817/QĐ-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Viện trưởng VKSND tỉnh Tây Ninh)

ĐVT: Đồng

SST	NỘI DUNG	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
A	Tổng số thu, chi, nộp NSNN, phí, lệ phí		
I	Số thu phí, lệ phí		
1	Lệ phí		
2	Phí		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại		
1	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ		
2	Chi quản lý hành chính		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ		
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN		
1	Lệ phí		
2	Phí		
B	Dự toán chi NSNN	2.820.950.000	2.820.950.000
I	Nguồn Ngân sách trong nước	2.820.950.000	2.820.950.000
1	Chi quản lý hành chính	2.820.950.000	2.820.950.000
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.820.950.000	2.820.950.000
b	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	0	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		
a	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		
b	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
c	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
3	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		
5	Chi đảm bảo xã hội		
6	Chi hoạt động kinh tế		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		
8	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin		
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn		
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao		
II	Nguồn vốn viện trợ		
III	Nguồn vay nợ nước ngoài		

Shan

